

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THỪA THIÊN HUẾ**

ĐỀ CHÍNH THỨC

**KIỂM TRA HỌC KỲ I – LỚP 9 THCS
NĂM HỌC 2017 - 2018**

Môn: Địa lí

(Thời gian làm bài: 45 phút)

Câu 1 (3,5 điểm)

Trình bày những thuận lợi và khó khăn của tự nhiên vùng Bắc Trung Bộ đối với sự phát triển kinh tế xã hội của vùng. Tại sao vùng Bắc Trung Bộ lũ thường lên nhanh?

Câu 2 (3 điểm)

Nêu những đặc điểm cơ bản của dân cư và xã hội đồng bằng sông Hồng. Tại sao dân số là một trong những trở ngại đối với phát triển kinh tế xã hội của vùng?

Câu 3 (3,5 điểm)

Cho bảng số liệu: Cơ cấu sản lượng thủy sản nước ta qua các năm

(đơn vị: %)

Năm	Tổng số	Khai thác	Nuôi trồng
2005	100	57,3	42,6
2010	100	46,9	53,1
2012	100	46,5	53,5
2015	100	46,3	53,7

- a) Vẽ biểu đồ miền thể hiện sự thay đổi cơ cấu sản lượng thủy sản nước ta.
b) Từ biểu đồ rút ra các nhận xét về sự thay đổi cơ cấu sản lượng thủy sản nước ta.

-----Hết-----

Ghi chú:

- Giám thị không giải thích gì thêm;
- Thí sinh được sử dụng Atlas Địa lí Việt Nam do nhà xuất bản giáo dục ấn hành.

ĐÁP ÁN CHÍNH THỨC

HƯỚNG DẪN CHẤM

(Văn bản gồm 2 trang)

1) Cán bộ chấm thi chấm đúng như đáp án, thang điểm.

2) Đáp án chủ yếu được biên soạn theo hướng "mở", chỉ nêu những ý chính, từ đó phát triển các ý cụ thể. Trong quá trình chấm, cần quan tâm đến lí giải, lập luận của học sinh. Nếu có câu nào, ý nào mà học sinh có cách trả lời khác với đáp án nhưng đúng, thì vẫn chớ điểm tối đa của câu, ý đó theo thang điểm.

ĐÁP ÁN – THANG ĐIỂM

CÂU	NỘI DUNG CƠ BẢN	ĐIỂM
Câu 1 (3,5đ)	<p>Những thuận lợi và khó khăn của tự nhiên ở Bắc Trung Bộ đối với sự phát triển kinh tế xã hội của vùng:</p> <p>* Thuận lợi:</p> <p>Từ tây sang đông tự nhiên vùng Bắc Trung Bộ chia làm 3 vùng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vùng núi và gò đồi phía Tây: thuận lợi cho việc trồng rừng, cây công nghiệp lâu năm, chăn nuôi gia súc: trâu, bò. - Vùng Đồng bằng ven biển: sản xuất lương thực, cây công nghiệp hàng năm. - Vùng biển và hải đảo phía Đông: thuận lợi cho việc đánh bắt, nuôi trồng thủy sản. - Tài nguyên khoáng sản khá dồi dào: sắt, thiếc, Crôm, titan, đá vôi... - Diện tích rừng lớn, rừng có nhiều gỗ và lâm sản quý... <p>* Khó khăn: Thường xuyên chịu ảnh hưởng của các thiên tai: Bão, lũ lụt, hạn hán, cát bay, cát chảy...</p> <p>Vùng Bắc Trung Bộ lũ thường lên nhanh vì:</p> <p>Mưa lớn tập trung; địa hình hẹp ngang, sông ngòi ngắn dốc...</p>	<p>3,0đ</p> <p>0,5đ</p> <p>0,5đ</p> <p>0,5đ</p> <p>0,5đ</p> <p>0,5đ</p> <p>0,5đ</p> <p>0,5đ</p>
Câu 2 (3,0đ)	<p>* Nêu những đặc điểm cơ bản của dân cư và xã hội đồng bằng sông Hồng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vùng ĐB sông Hồng có mật độ dân số đông đúc nhất cả nước; Tỷ lệ gia tăng tự nhiên của dân số đang giảm mạnh (dẫn chứng). - Trình độ dân trí cao; nguồn lao động dồi dào, có chất lượng và kinh nghiệm trong sản xuất. - Có cơ sở hạ tầng phát triển mạnh: mạng lưới giao thông, hạ tầng nông thôn hoàn thiện nhất cả nước... - Có lịch sử khai thác lãnh thổ lâu đời, có nhiều đô thị lớn: Hà Nội, Hải Phòng... - Khó khăn: Mật độ dân cư đông đúc, cơ cấu kinh tế chuyển dịch còn chậm. <p>* Dân số là một trong những trở ngại đối với phát triển kinh tế xã hội của vùng vì: Dân đông, cơ cấu dân số trẻ gây sức ép lên việc làm, khai thác tài nguyên, ô nhiễm môi trường...</p>	<p>2,5đ</p> <p>0,5đ</p> <p>0,5đ</p> <p>0,5đ</p> <p>0,5đ</p> <p>0,5đ</p> <p>0,5đ</p>

Câu 3 (3,5đ)	Vẽ biểu đồ Vẽ biểu đồ Miền Yêu cầu: Biểu đồ đẹp, chính xác, đầy đủ các chi tiết (kí hiệu, chú giải, tên biểu đồ...) Các loại biểu đồ khác không cho điểm.	2,0đ
	b) Nhận xét - Cơ cấu sản lượng thủy sản của nước ta có sự thay đổi: + Tỉ trọng sản lượng thủy sản khai thác giảm (dẫn chứng). + Tỉ trọng sản lượng nuôi trồng tăng (dẫn chứng).	1,0đ
	- Trong cơ cấu sản lượng thủy sản năm 2005 tỉ trọng sản lượng khai thác lớn hơn nuôi trồng, từ năm 2010-2015 tỉ trọng sản lượng nuôi trồng lớn hơn khai thác (dẫn chứng).	0,5đ

-----Hết-----